

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-PT
Ngày 24-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân
2. Ông Huỳnh Văn Trực

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 680 /HSPT ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2017/HSST ngày 10/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 38 Đường B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 38/1 đường M, khu phố 8, phường H, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 6/12; Con ông: A1 (chết) và bà A2 ;có vợ là: A3 (ly hôn năm 2015) và một con sinh năm 1985; tiền án: không,

Tiền sự: ngày 26/6/2017, bị Công an phường G, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: ngày 22/3/1986, bị Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 12 tháng tù về tội :Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 19/3/1987, bị Công an Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi cưỡng bức lao động 24 tháng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/8/2017.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 01/8/2017, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 54X5-1627 đến cơ sở massage “ O ” (do người khiếm thị phục vụ) tại nhà số 255 đường L , khu phố 4, đường I , Quận A , Thành phố Hồ Chí Minh để massage. Khi đến quầy tiếp tân, Nguyễn Văn P thấy phòng nghỉ của nhân viên không có ai nên Nguyễn Văn P đi vào trong phòng, phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 Prime màu đen của anh NVK (là nhân viên phục vụ cơ sở massage) để trên chiếc chiếu, Nguyễn Văn P nảy sinh ý định chiếm đoạt nên lén lút đi đến lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra lấy xe mô tô tẩu thoát. Sau đó Nguyễn Văn P mang điện thoại di động vừa chiếm đoạt đến khu vực đường K , Quận D , Thành phố Hồ Chí Minh bán cho 01 người không rõ lai lịch được 1.400.000 đồng.

Sau khi anh NVK bị mất điện thoại, qua hình ảnh camera của cơ sở massage phát hiện người chiếm đoạt điện thoại của anh NVK là Nguyễn Văn P nên khoảng 10h40 phút ngày 05/8/2017, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 54X5-1627 quay lại cơ sở massage “O ” để massage thì bị bảo vệ phát hiện báo cho Công an phường I đến để đưa Nguyễn Văn P về Cơ quan công an làm việc.

Tại bản kết luận giám định giá tài sản số 130-2017/KL-ĐGTS ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân Quận A : điện thoại có giá trị còn lại là 3.700.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2017/HSST ngày 10/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P , phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 45; Điều b, p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt Nguyễn Văn P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí.

Ngày 14/11/2017 bị cáo Nguyễn Văn P làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 01/8/2017 Nguyễn Văn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 Prime màu đen của anh NVK . Với hành vi trên của Nguyễn Văn P , Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 138 để xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Nguyễn Văn P kháng cáo, đơn kháng cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, chiếm đoạt tài sản của người bị hại có giá trị là 3.700.000 đồng nên thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt được quy định tại điểm b, q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Nguyễn Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2017.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 9; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 9; (2)
- TAND Quận 9; (1)
- Công an Quận 9; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam